TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2023/TLST - DS ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân X, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Q;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Mạnh H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Bị đơn: Ông Từ Văn T, sinh năm 1968,

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng vay vốn số: 2310.21/HĐTD ngày 30/5/2023 tại Quỹ tín dụng nhân dân X, ông Từ Văn T thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi phát sinh còn nợ của Quỹ tín dụng nhân dân xã X tính đến ngày 06/12/2023 là 194.342.000 đồng. Trong đó nợ gốc là: 180.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 5.522.000 đồng, lãi quá hạn 8.820.000.000 đồng.

Thời hạn trả nợ cụ thể: Ông T sẽ trả đầy đủ nợ gốc và lãi cho Quỹ tín dụng X số tiền 194.342.000 đồng vào ngày 21/12/2023.

Kế tiếp sau ngày 06/12/2023, ông Từ Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 2310.21/HĐTD ngày 30/5/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Từ Văn T vi phạm thời hạn trả thì Quỹ tín dụng nhân dân X có quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe và toàn bộ giấy tờ xe theo số HĐTC số: 2310.21/HĐTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 được mang tên Từ Văn Thuân.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Từ Văn T phải chịu 2.429.275 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ tín dụng nhân dân X phải chịu 2.429.275 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.788.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số: 31AA/2021/0004196 ngày 27/10/2023. Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân X 2.358.725 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Châu